

Số: 135 /TB-ĐHGTVT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO

V/v: Xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2015

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường Đại học Giao thông Vận tải tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh (NCS) năm 2015 như sau:

1. Hình thức và thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo: không tập trung.
- Thời gian đào tạo: 4 năm.

(Danh mục và mã số chuyên ngành đào tạo có phụ lục kèm theo).

2. Điều kiện và Hồ sơ dự tuyển:

2.1. Đơn xin dự tuyển và Phiếu dự tuyển.

Bản sao hợp lệ các giấy tờ tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng dài hạn (nếu có).

2.2. Bản sao công chứng bằng và bảng điểm đại học hệ chính quy loại khá trở lên ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển (kèm theo bản chính) nếu chưa có bằng thạc sĩ.

Bản sao công chứng bằng và bảng điểm đào tạo trình độ thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển (kèm theo bản chính).

2.3. Có một bài luận về dự định nghiên cứu.

2.4. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành...

2.5. Yêu cầu về ngoại ngữ của người dự tuyển:

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp;

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

2.6. Có cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo.



2.7. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu của một bệnh viện đa khoa cấp quận huyện trở lên.

2.8. Bốn (04) ảnh cỡ 3x4 và phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ, điện thoại liên hệ.
(Hồ sơ dự tuyển theo mẫu của Nhà trường, không giải quyết các trường hợp hồ sơ thiếu).

3. Kế hoạch xét tuyển:

- Thời gian phát hành hồ sơ: Từ ngày có thông báo.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo - Trường Đại học Giao thông Vận tải

- Kế hoạch xét tuyển:

Đợt 1: + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/4/2015 đến ngày 17/4/2015.

+ Xét tuyển: Dự kiến tháng 5 năm 2015 (ngày chính thức sẽ thông báo sau).

+ Thông báo kết quả xét tuyển: tháng 6/2015.

+ Thời gian nhập trường: tháng 6/2015.

Đợt 2: + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 12/10/2015 đến ngày 30/10/2015.

+ Xét tuyển: Dự kiến tháng 11 năm 2015 (ngày chính thức sẽ thông báo sau).

+ Thông báo kết quả xét tuyển: tháng 12/2015.

+ Thời gian nhập trường: tháng 12/2015.

- Chỉ tiêu tuyển sinh sẽ thông báo trước khi xét tuyển.

Địa chỉ liên hệ:

- Tại Hà Nội: Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, Phòng 205 nhà A9, Trường Đại học Giao thông Vận tải (Số 3 Phố Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội). Điện thoại: 04.37606352. website: <http://www.utc.edu.vn>.

- Tại TP Hồ Chí Minh: Ban Khảo thí và đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Giao thông Vận tải - Cơ sở II (số 450 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP HCM). Điện thoại: 08.373071120./

Nơi nhận:

- Các Bộ, UBND tỉnh (TP);
- Cơ sở II;
- duatin@moet.edu.vn;
- Lưu HCTH, KTĐBCLĐT.

K/T HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long

PHỤ LỤC:**DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
NĂM 2015 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI***(kèm theo Thông báo số 135 /TB-ĐHGTVT ngày 10 tháng 02 năm 2015)*

Tên và mã số các ngành tuyển sinh			Tên và mã số các chuyên ngành tuyển sinh		
TT	Tên ngành	Mã số	TT	Tên chuyên ngành	Mã số
1	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	62.58.02.05	1	Xây dựng đường ô tô và đường thành phố	62.58.02.05.01
			2	Xây dựng đường sắt	62.58.02.05.02
			3	Xây dựng cầu hầm	62.58.02.05.03
			4	Địa kỹ thuật xây dựng	62.58.02.05.04
2	Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt	62.58.02.06	5	Xây dựng công trình đặc biệt	62.58.02.06.01
3	Cơ kỹ thuật	62.52.01.01	6	Cơ học chất rắn	62.52.01.01.01
			7	Cơ học kỹ thuật	62.52.01.01.02
4	Kỹ thuật cơ khí động lực	62.52.01.16	8	Kỹ thuật máy và thiết bị xây dựng, nâng chuyển	62.52.01.16.01
			9	Khai thác, bảo trì thiết bị xây dựng, nâng chuyển	62.52.01.16.02
			10	Kỹ thuật ô tô - máy kéo	62.52.01.16.03
			11	Khai thác, bảo trì ô tô - máy kéo	62.52.01.16.04
			12	Kỹ thuật đầu máy xe lửa - toa xe	62.52.01.16.05
			13	Khai thác, bảo trì đầu máy xe lửa - toa xe	62.52.01.16.06
5	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	62.52.02.16	14	Tự động hóa	62.52.02.16.01
6	Quản lý xây dựng	62.58.03.02	15	Kinh tế xây dựng	62.58.03.02.01
7	Tổ chức và quản lý vận tải	62.84.01.03	16	Tổ chức và quản lý vận tải	62.84.01.03.01
			17	Khai thác vận tải	62.84.01.03.02



Số: 136 /TB-ĐHGTVT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO

V/v: Xét tuyển nghiên cứu sinh trong nước theo Đề án 911 năm 2015

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 – 2020 (gọi tắt là Đề án 911);

Căn cứ Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án "Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020" được phê duyệt tại Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 5339/QĐ-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ theo "Đề án đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020".

Trường Đại học Giao thông Vận tải thông báo tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh (NCS) trong nước theo Đề án 911 năm 2015 như sau:

1. Thời gian, hình thức đào tạo và chỉ tiêu xét tuyển:

1.1. Thời gian đào tạo: 4 năm (kể cả 3 đến 6 tháng đi thực tập ở nước ngoài).

1.2. Hình thức đào tạo: không tập trung.

(Danh mục và mã số chuyên ngành đào tạo có phụ lục kèm theo).

2. Đối tượng tuyển sinh:

2.1. Giảng viên (biên chế hoặc hợp đồng) của các đại học, học viện, trường đại học và cao đẳng trong cả nước.

2.2. Nghiên cứu viên (biên chế hoặc hợp đồng) của các Viện nghiên cứu khoa học, những người có năng lực và trình độ chuyên môn giỏi đang làm việc ngoài nhà trường, có nguyện vọng và cam kết làm giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng sau khi được đào tạo (có công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên).

2.3. Người mới tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc thạc sĩ (trong vòng 12 tháng tính đến ngày dự tuyển), có nguyện vọng và cam kết trở thành giảng viên trường đại học, cao đẳng sau khi được đào tạo (có công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên).

2.4. Không quá 45 tuổi tính theo năm đăng ký dự tuyển.

3. Điều kiện và Hồ sơ dự tuyển:

3.1. Đơn xin dự tuyển và Phiếu dự tuyển.

3.2. Bản sao hợp lệ các giấy tờ tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng dài hạn hoặc công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên.

3.3. Bản sao công chứng bằng và bảng điểm đại học hệ chính quy loại khá trở lên ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển (kèm theo bản chính) nếu chưa có bằng thạc sĩ.

Bản sao công chứng bằng và bảng điểm đào tạo trình độ thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển (kèm theo bản chính).

3.4. Có một bài luận về dự định nghiên cứu.



3.5. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành...

3.6. Yêu cầu về ngoại ngữ của người dự tuyển:

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp;

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

3.7. Có cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo.

3.8. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập, nghiên cứu của một bệnh viện đa khoa cấp quận huyện trở lên.

3.9. Bốn (04) ảnh cỡ 3x4 và phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ, điện thoại liên hệ.

(Hồ sơ dự tuyển theo mẫu của Nhà trường, không giải quyết các trường hợp hồ sơ thiếu).

4. Kế hoạch xét tuyển:

- Thời gian phát hành hồ sơ: Từ ngày có thông báo.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo - Trường Đại học Giao thông Vận tải

- Kế hoạch xét tuyển:

Đợt 1: + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/4/2015 đến ngày 17/4/2015.

+ Xét tuyển: Dự kiến tháng 5 năm 2015 (ngày chính thức sẽ thông báo sau).

+ Thông báo kết quả xét tuyển: tháng 6/2015.

+ Thời gian nhập trường: tháng 6/2015.

Đợt 2: + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 12/10/2015 đến ngày 30/10/2015.

+ Xét tuyển: Dự kiến tháng 11 năm 2015 (ngày chính thức sẽ thông báo sau).

+ Thông báo kết quả xét tuyển: tháng 12/2015.

+ Thời gian nhập trường: tháng 12/2015.

- Chỉ tiêu tuyển sinh sẽ thông báo trước khi xét tuyển.

Địa chỉ liên hệ:

- Tại Hà Nội: Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, Phòng 205 nhà A9, Trường Đại học Giao thông Vận tải (Số 3 Phố Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội). Điện thoại: 04.37606352. website: <http://www.utc.edu.vn>.

- Tại TP Hồ Chí Minh: Ban Khảo thí và đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Giao thông Vận tải - Cơ sở II (số 450 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP HCM). Điện thoại: 08.373071120./

K/T HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Các Bộ, UBND tỉnh (TP);

- Cơ sở II;

- duatin@moet.edu.vn;

- Lưu HCTH, KTĐBCLĐT.



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long

PHỤ LỤC:**DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
NĂM 2015 THEO ĐỀ ÁN 911 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI***(kèm theo Thông báo số 136 /TB-ĐHGTVT ngày 10 tháng 02 năm 2015)*

Tên và mã số các ngành tuyển sinh			Tên và mã số các chuyên ngành tuyển sinh		
TT	Tên ngành	Mã số	TT	Tên chuyên ngành	Mã số
1	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	62.58.02.05	1	Xây dựng đường ô tô và đường thành phố	62.58.02.05.01
			2	Xây dựng đường sắt	62.58.02.05.02
			3	Xây dựng cầu hầm	62.58.02.05.03
			4	Địa kỹ thuật xây dựng	62.58.02.05.04
2	Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt	62.58.02.06	5	Xây dựng công trình đặc biệt	62.58.02.06.01
3	Cơ kỹ thuật	62.52.01.01	6	Cơ học chất rắn	62.52.01.01.01
			7	Cơ học kỹ thuật	62.52.01.01.02
4	Kỹ thuật cơ khí động lực	62.52.01.16	8	Kỹ thuật máy và thiết bị xây dựng, nâng chuyên	62.52.01.16.01
			9	Khai thác, bảo trì thiết bị xây dựng, nâng chuyên	62.52.01.16.02
			10	Kỹ thuật ô tô - máy kéo	62.52.01.16.03
			11	Khai thác, bảo trì ô tô - máy kéo	62.52.01.16.04
			12	Kỹ thuật đầu máy xe lửa - toa xe	62.52.01.16.05
			13	Khai thác, bảo trì đầu máy xe lửa - toa xe	62.52.01.16.06
5	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	62.52.02.16	14	Tự động hóa	62.52.02.16.01
6	Quản lý xây dựng	62.58.03.02	15	Kinh tế xây dựng	62.58.03.02.01
7	Tổ chức và quản lý vận tải	62.84.01.03	16	Tổ chức và quản lý vận tải	62.84.01.03.01
			17	Khai thác vận tải	62.84.01.03.02



Số: 137/TB-ĐHGTVT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO

V/v: Xét tuyển nghiên cứu sinh Đề án 911 theo phương thức phối hợp năm 2015

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 – 2020 (gọi tắt là Đề án 911);

Căn cứ Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án "Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020" được phê duyệt tại Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4198/QĐ-BGDĐT ngày 24/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ theo "Đề án đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020" (Hình thức phối hợp với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài – đợt 2).

Trường Đại học Giao thông Vận tải thông báo tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh (NCS) Đề án 911 theo phương thức phối hợp năm 2015 như sau:

1. Thời gian, hình thức đào tạo:

1.1. Thời gian đào tạo: từ 3 đến 4 năm, theo thỏa thuận giữa cơ sở đào tạo trong nước và cơ sở đào tạo nước ngoài nhưng tổng thời gian đào tạo ở nước ngoài không quá 50% tổng thời gian đào tạo toàn khóa (Danh mục các cơ sở đào tạo nước ngoài xem tại trang website: <http://www.utc.edu.vn>).

1.2. Hình thức đào tạo: tập trung.

(Danh mục và mã số chuyên ngành đào tạo có phụ lục kèm theo).

2. Đối tượng tuyển sinh:

2.1. Giảng viên (biên chế hoặc hợp đồng) của các đại học, học viện, trường đại học và cao đẳng trong cả nước.

2.2. Nghiên cứu viên (biên chế hoặc hợp đồng) của các Viện nghiên cứu khoa học, những người có năng lực và trình độ chuyên môn giỏi đang làm việc ngoài nhà trường, có nguyện vọng và cam kết làm giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng sau khi được đào tạo (có công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên).

2.3. Người mới tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc thạc sĩ (trong vòng 12 tháng tính đến ngày dự tuyển), có nguyện vọng và cam kết trở thành giảng viên trường đại học, cao đẳng sau khi được đào tạo (có công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên).

2.4. Không quá 45 tuổi tính theo năm đăng ký dự tuyển.

3. Điều kiện và Hồ sơ dự tuyển:

3.1. Đơn xin dự tuyển và Phiếu dự tuyển.

3.2. Bản sao hợp lệ các giấy tờ tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng dài hạn hoặc công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên.

3.3. Bản sao công chứng bằng và bảng điểm đại học hệ chính quy loại khá trở lên ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển (kèm theo bản chính) nếu chưa có bằng thạc sĩ.



Bản sao công chứng bằng và bảng điểm đào tạo trình độ thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển (kèm theo bản chính).

3.4. Có một bài luận về dự định nghiên cứu.

3.5. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành...

3.6. Yêu cầu về ngoại ngữ của người dự tuyển:

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp;

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

3.7. Có cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo.

3.8. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu của một bệnh viện đa khoa cấp quận huyện trở lên.

3.9. Bốn (04) ảnh cỡ 3x4 và phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ, điện thoại liên hệ.

(Hồ sơ dự tuyển theo mẫu của Nhà trường, không giải quyết các trường hợp hồ sơ thiếu).

4. Kế hoạch xét tuyển:

- Thời gian phát hành hồ sơ: Từ ngày có thông báo.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo - Trường Đại học Giao thông Vận tải

- Kế hoạch xét tuyển:

Đợt 1: + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/4/2015 đến ngày 17/4/2015.

+ Xét tuyển: Dự kiến tháng 5 năm 2015 (ngày chính thức sẽ thông báo sau).

+ Thông báo kết quả xét tuyển: tháng 6/2015.

+ Thời gian nhập trường: tháng 6/2015.

Đợt 2: + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 12/10/2015 đến ngày 30/10/2015.

+ Xét tuyển: Dự kiến tháng 11 năm 2015 (ngày chính thức sẽ thông báo sau).

+ Thông báo kết quả xét tuyển: tháng 12/2015.

+ Thời gian nhập trường: tháng 12/2015.

- Chỉ tiêu tuyển sinh sẽ thông báo trước khi xét tuyển.

Địa chỉ liên hệ:

- Tại Hà Nội: Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, Phòng 205 nhà A9, Trường Đại học Giao thông Vận tải (Số 3 Phố Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội). Điện thoại: 04.37606352. website: <http://www.utc.edu.vn>.

- Tại TP Hồ Chí Minh: Ban Khảo thí và đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Giao thông Vận tải - Cơ sở II (số 450 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP HCM). Điện thoại: 08.373071120./

Nơi nhận:

- Các Bộ, UBND tỉnh (TP);
- Cơ sở II;
- duatin@moet.edu.vn;
- Lưu HCTH, KTĐBCLĐT.



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long

PHỤ LỤC:**DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỀ ÁN 911
THEO PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI
NĂM 2015**

(kèm theo Thông báo số 137/TB-ĐHGTVT ngày 10 tháng 02 năm 2015)

Tên và mã số các ngành tuyển sinh			Tên và mã số các chuyên ngành tuyển sinh		
TT	Tên ngành	Mã số	TT	Tên chuyên ngành	Mã số
1	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	62.58.02.05	1	Xây dựng đường ô tô và đường thành phố	62.58.02.05.01
			2	Xây dựng đường sắt	62.58.02.05.02
			3	Xây dựng cầu hầm	62.58.02.05.03
			4	Địa kỹ thuật xây dựng	62.58.02.05.04
2	Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt	62.58.02.06	5	Xây dựng công trình đặc biệt	62.58.02.06.01
3	Cơ kỹ thuật	62.52.01.01	6	Cơ học chất rắn	62.52.01.01.01
			7	Cơ học kỹ thuật	62.52.01.01.02
4	Kỹ thuật cơ khí động lực	62.52.01.16	8	Kỹ thuật máy và thiết bị xây dựng, nâng chuyên	62.52.01.16.01
			9	Khai thác, bảo trì thiết bị xây dựng, nâng chuyên	62.52.01.16.02
			10	Kỹ thuật ô tô - máy kéo	62.52.01.16.03
			11	Khai thác, bảo trì ô tô - máy kéo	62.52.01.16.04
			12	Kỹ thuật đầu máy xe lửa - toa xe	62.52.01.16.05
			13	Khai thác, bảo trì đầu máy xe lửa - toa xe	62.52.01.16.06
5	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	62.52.02.16	14	Tự động hóa	62.52.02.16.01

